TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/QĐ-TA	*Tp. Cà Mau, ngày 04 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU
Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Kiều Trang

2. Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Thu Vân

Ngày 04 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau tiến hành phiên họp xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 17/QĐ-TA ngày 17 tháng 01 năm 2020 đối với:

Họ và tên: Phạm T D; Giới tính: Nam; Sinh năm 1984; Nơi cư trú: Số 0, L, K, p, thành phố C, tỉnh C; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Phạm V T, con bà Trần T E; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần; Phạm T D có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham dự phiên họp: Bà Lê Thị Ngọc Hải – Kiểm sát viên.

2. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Linh Hậu, Phó Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

NHẬN THẤY:

Phạm T D bị Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi vi phạm như sau: Vào ngày 09/01/2020 Công an p, thành phố C mời D về trụ sở thử test nhanh phát hiện Phạm T D dương tính với chất ma túy và lập biên bản vi phạm hành chính.

Tại Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 09/01/2020 của Trạm y tế p thuộc Trung tâm y tế thành phố Cà Mau kết luận D có nghiện ma túy, loại ma túy nghiện là Mor Morm.

Qua xác minh Phạm T D có nơi cư trú ổn định tại k, p, thành phố C, tỉnh C nên ngày 10/01/2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân p ra Quyết định giao D cho gia đình quản lý trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 17/01/2020 Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Cà Mau có Văn bản đề nghị số 27/ĐN-LĐTBXH, đề nghị đưa đối tượng Phạm T D vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 12 đến 18 tháng tại Cơ sở cai

nghiện ma túy thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Cà Mau, tại ấp 1, xã K, huyện U, tỉnh C.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Cà Mau vẫn bảo lưu ý kiến tại Bản đề nghị số 27/ĐN-LĐTBXH ngày 17/01/2020.

Đối tượng Phạm T D thống nhất với văn bản đề nghị của Cơ quan đề nghị và xin giảm nhẹ thời gian cai nghiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Về trình tự lập hồ sơ đề nghị đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 96; điểm a khoản 1 Điều 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính. Sau khi nhận hồ sơ, Thẩm phán đã lập hồ sơ, ban hành thông báo thụ lý, quyết định mở phiên họp; chuyển giao và tống đạt các văn bản đúng thời gian quy định; mở phiên họp và thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục và thành phần phiên họp theo quy định tại các Điều 9, 11, 12, 16, 17 và 20 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Ý kiến của Viện kiểm sát thống nhất theo đề nghị của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Cà Mau và đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Phạm T D có thời hạn từ 15 đến 18 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Cơ quan đề nghị, của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau;

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm T D do Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Cà Mau lập đúng theo trình tự, thủ tục, thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6; Điều 94; Điều 95; Điều 96; Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 8 Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; khoản 2 Điều 1 Nghị định số: 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP.

Phạm T D là đối sử dụng ma túy, cụ thể: Ngày 20/02/2019 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân p, thành phố Cà Mau ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi chấp hành xong các Quyết định, Phạm T D không biết sửa chữa sai lầm mà vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của D là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý đặc biệt của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến tính mạng, sức khoẻ của con người mà trước hết là của chính đối tượng sử dụng. D biết rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của việc sử chất ma túy nhưng vẫn thực hiện nhằm thoả mãn nhu cầu của mình.

Bản thân D khai nhận thời điểm bắt đầu sử dụng ma túy là năm 2017, do thời gian D nghiện ma túy đã lâu nên cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có thời hạn dài để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, nhằm giáo dục và giúp cho D có thời gian cai nghiện tốt, khi trở về tái hòa nhập với cộng đồng trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội. Tuy nhiên, sau khi bị phát hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Phạm T D đã tự nguyện khai báo, hợp tác với cơ quan chức năng trong lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính, đây là những tình tiết cần xem xét, giảm nhẹ một phần cho D.

Xét đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Cà Mau và ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau áp dụng thời gian đưa Phạm T D vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 12 tháng đến 18 tháng là có căn cứ được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ các Điều 3, Điều 22, Điều 31 Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Điều 95; Điều 96; Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm T D.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (Mười lăm) tháng, kể từ ngày người phải chấp hành quyết định vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Cà Mau phối hợp với Công an thành phố Cà Mau đưa người phải chấp hành quyết định vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Phòng LĐ-TB & XH thành phố Cà Mau;
- Công an thành phố Cà Mau;
- UBND phường 6, thành phố Cà Mau;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Trần Thị Kiều Trang